

Số: **83** /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày **08** tháng **07** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất của Ban Quản lý rừng phòng hộ Thạch Thành, huyện Thạch Thành.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 73/2010/QĐ-TTg ngày 16/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Quy chế đầu tư xây dựng công trình lâm sinh;

Căn cứ các văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thông tư số 69/2011/TT-BNN&PTNT ngày 21/10/2011 về Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý đầu tư xây dựng công trình lâm sinh; Thông tư số 23/2013/TT-BNNPTNT ngày 04/5/2013 Quy định về cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất; Quy trình thiết kế trồng rừng 04TCN 128-2006 ban hành kèm theo Quyết định số 4108/QĐ/BNN-KHCN ngày 29/12/2006; Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá: số 3369/QĐ-UBND ngày 17/11/2011 về việc phê duyệt phương án trồng mới và cải tạo rừng trồng sản xuất tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2008-2015; số 4364/QĐ-UBND ngày 28/12/2011 phê duyệt Quy hoạch Bảo vệ phát triển rừng tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2011-2020; số 2755/2007/QĐ-UBND ngày 12/9/2007 về việc phê duyệt kết quả rà soát, quy hoạch ba loại rừng tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2006-2015; số 04/QĐ-UBND ngày 05/01/2015 về việc công bố số liệu hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp năm 2014 tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Thành tại Tờ trình số 310/TTr-BQL ngày 03/12/2015 về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo số 217/BC-SNN&PTNT ngày 31/12/2015 về việc Báo cáo kết quả thẩm định Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất của Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Thành, huyện Thạch Thành,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất của Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Thành, với các nội dung sau:

1. Tên Dự án, Chủ đầu tư, hình thức đầu tư:

- Tên dự án: Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất của Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Thành, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Chủ đầu tư: Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Thành.

- Hình thức đầu tư: Các hộ gia đình được nhận khoán tự bỏ vốn đầu tư.

2. Địa điểm thực hiện dự án: Khoảnh 4, Tiểu khu 326, thuộc xã Thành Mỹ, huyện Thạch Thành.

3. Mục tiêu của Dự án:

- Mục tiêu chung: Xây dựng được diện tích rừng trồng sản xuất có hiệu quả kinh tế cao, góp phần cải thiện môi trường, nâng cao đời sống người dân, phát huy tính bền vững trong hoạt động sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn.

- Mục tiêu cụ thể: Cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt thuộc đối tượng là rừng sản xuất không còn khả năng phục hồi, tái sinh tự nhiên, hiệu quả kinh tế và môi trường thấp; trồng lại rừng bằng các loài cây có hiệu quả kinh tế, môi trường cao hơn.

4. Nội dung và qui mô của dự án:

* Nội dung dự án: Cải tạo toàn diện 39,82 ha rừng tự nhiên nghèo kiệt là rừng sản xuất để trồng lại rừng bằng cây Keo tai tượng Úc có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao.

* Quy mô thực hiện dự án: 39,82 ha tại Khoảnh 4, Tiểu khu 326, thuộc xã Thành Mỹ, huyện Thạch Thành.

(Chi tiết địa điểm đến lô có phụ biểu kèm theo)

5. Tổng mức đầu tư của Dự án:

* Tổng vốn đầu tư: 1.199.890.059 đồng, trong đó:

- Trồng rừng: 492.696.819 đồng.

+ Chi phí nhân công: 392.615.405 đồng.

+ Chi phí vật liệu: 100.081.414 đồng.

- Chi phí chăm sóc và bảo vệ: 707.193.240 đồng.

* Suất đầu tư bình quân: 30.132.849 đồng/ha.

6. Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có của hộ gia đình nhận khoán.

7. Thời gian thực hiện dự án: 08 năm.

- Năm thứ nhất: Lập dự án, khai thác tận dụng lâm sản và tiến hành trồng rừng trên toàn bộ diện tích.

- Năm thứ 2, 3, 4: Tiến hành chăm sóc và bảo vệ rừng.

- Năm thứ 5, 6, 7, 8: Tiến hành tía thưa (nếu cần) và bảo vệ rừng.

8. Hiệu quả của Dự án:

- Về kinh tế: Dự án cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt được triển khai thực hiện, sau 7-8 năm, năng suất rừng Keo tai tượng Úc đạt trên 140m³/ha, chất lượng gỗ đạt tiêu chuẩn hàng hoá, ngoài ra còn kết hợp sản xuất nông lâm kết hợp 2-3 năm đầu, tăng thu nhập của người làm nghề rừng, nâng cao đời sống của nhân dân trong vùng Dự án.

- Về xã hội: Giải quyết được việc làm cho lao động của các hộ nhận khoán và địa phương, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng về gỗ gia dụng, góp phần nâng cao thu nhập, từng bước xoá đói giảm nghèo bền vững.

- Về môi trường: Tăng độ che phủ của rừng từ dưới 0,3 lên 0,6; giữ đất, giữ nước, hạn chế xói mòn, tạo môi trường sinh thái ổn định và bền vững.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Thành căn cứ các nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, chỉ đạo các hộ nhận khoán chuẩn bị đầy đủ kinh phí, nhân lực và các điều kiện cần thiết khác tổ chức triển khai thực hiện Dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm hướng dẫn Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Thành lập hồ sơ thiết kế cải tạo rừng, hồ sơ tận dụng lâm sản và hồ sơ thanh lý rừng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; chỉ đạo các đơn vị chức năng kiểm tra, giám sát chủ rừng khai thác tận dụng lâm sản, nghiêm cấm việc lợi dụng để khai thác trái phép; chỉ đạo chủ rừng tổ chức trồng lại rừng theo đúng địa điểm, tiến độ, phương thức, loài cây đã được phê duyệt.

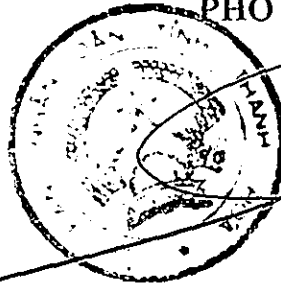
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Tài chính; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp; Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Thành, Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
 - Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NN.
- (L07)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

CHI TIẾT VỀ ĐỊA ĐIỂM, DIỆN TÍCH
DỰ ÁN CẢI TẠO RỪNG TỰ NHIÊN NGHÈO KIẾT LÀ RỪNG SẢN XUẤT
CỦA BAN QUẢN LÝ RỪNG PHÒNG HỘ THẠCH THÀNH
 (Kèm theo Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Địa điểm			Diện tích (ha)
TK	Khoảnh	Lô	
Cộng			39,82
xã Thành Mỹ			39,82
326	4	a	4,72
326	4	b	2,54
326	4	c	5,96
326	4	d	5,62
326	4	e	7,83
326	4	f	6,91
326	4	g	6,24